

Thanh Phú, ngày 11 tháng 9 năm 2023

Số: 153/2023/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 253/2023/TLST- DS, ngày 09/6/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hà Quốc T, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Số nhà B ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:*

1. Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1969

2. Bà Trần Thị D, sinh năm 1966

Nơi cư trú ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị đơn: Bà Lê Thị Thanh N, sinh năm 1990 nơi cư trú số nhà B, ấp M, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Hà Quốc T, ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị D tự nguyện thoả thuận hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa Hà Quốc T và ông Nguyễn Văn X, bà Trần Thị D được công chứng số 1653 ngày 15/5/2023 tại Văn Phòng C đối với thửa đất số 441, tờ bản đồ số 14, tọa lạc ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre (*có họa đồ hiện trạng sử dụng đất kèm theo*).

- Ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị D có nghĩa vụ liên đới trả lại cho ông Hà Quốc T số tiền 1.300.000.000 đồng (Một tỷ, ba trăm triệu đồng). Thời gian trả sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 10/2023/QĐ-BPKCTT ngày 12/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre để đảm bảo đảm bảo cho việc thi hành án.

- Chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Văn X, bà Trần Thị D có nghĩa vụ liên đới hoàn trả lại cho ông Hà Quốc T số tiền 2.921.000 đồng (Hai triệu, chín trăm hai mươi một ngàn).

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 25.650.000 đồng (Hai mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng) ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị D liên đới tự nguyện chịu.

Nhưng do bà Trần Thị D là thân nhân liệt sĩ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ nên được miễn toàn bộ tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, số tiền án phí bà Trần Thị D được miễn là 12.825.000 đồng (Mười hai triệu, tám trăm hai mươi lăm ngàn đồng);

Nên ông Nguyễn Văn X phải có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm là 12.825.000 đồng (Mười hai triệu, tám trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Hoàn trả cho ông Hà Quốc T số tiền tạm ứng án phí 25.500.000 đồng (Hai mươi lăm triệu, năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005821 và số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005822 ngày 09/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
- VKS nhân dân huyện Thanh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Văn Phương